

Bản án số: 155/2022/HNGĐ-ST
Ngày 29-4-2022
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình
“Ly hôn và nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Lâm Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thái Quân
2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Thy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 168/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021, về tranh chấp hôn nhân và gia đình “*Xin ly hôn và nuôi con khi ly hôn*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HN ngày 24 tháng 3 năm 2022 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982.

Cư trú tổ 14, ấp Bình Ph 1, xã Phú B, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: số 391, tổ 14, ấp Mỹ A, xã Mỹ Ph, huyện Châu Ph, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990.

Cư trú tổ 14, ấp Bình Ph 1, xã Phú B, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(chị L có đơn xin vắng mặt, anh Th vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ theo đơn khởi kiện, bảng tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Th tự tìm hiểu quen biết nhau trên mạng xã hội được cha, mẹ hai bên chấp thuận tổ chức lễ cưới năm 2018, có đăng ký kết hôn

tại UBND xã Phú Bình, huyện Phú Tân. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung gia đình cha mẹ chồng đến tháng 10 năm 2020 chị về nhà cha mẹ ruột sống. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau, anh Th lo ăn chơi đá gà, cờ bạc không lo cho gia đình, một phần do chị có đứa con riêng của đời chồng trước nên gia đình anh Th thường xuyên kiểm chuyện bóng gió, làm ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng, ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Thời gian ly thân chị và anh Th cũng không hàn gắn được tình cảm, mỗi người có cuộc sống riêng, không ai quan tâm cho nhau. Xác định tình cảm không còn, chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Th

+ Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 11/10/2019. Chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ phải thu phải trả: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Anh Nguyễn Văn Th vắng mặt không có lời trình bày.

** Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Thẩm phán, Hội đồng xét xử; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được quy định tại các Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, chứng tỏ thái độ chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

Về nội dung :

Mối quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh Th là hợp pháp. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là giữa anh chị không phù hợp tính tình, anh Th không quan tâm lo lắng cho vợ con, thường xuyên cự cãi nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, không có tiếng nói chung, mục đích hôn nhân không đạt được, nay chị L yêu cầu ly hôn, tiếp tục nuôi con không yêu cầu anh Th cấp dưỡng là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung, nợ chung đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị L có đơn xin vắng mặt, anh Nguyễn

Văn Th đã được tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt, việc vắng mặt của anh không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên HĐXX xét xử vắng mặt theo Điều 227, Điều 238 Bộ Luật Tố tụng Dân sự để đảm bảo quyền lợi cho các bên, anh Nguyễn Văn Th đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Bình Phú 1, xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Nên chị Nguyễn Thị L khởi kiện xin ly hôn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại Điều 28 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự

[2] Về nội dung:

Hôn nhân giữa chị L và anh Th do sự tự nguyện đến với nhau được cha mẹ chấp thuận rồi tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ khi có tranh chấp xảy ra.

Chị L cho rằng hai bên có mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày, lý do anh Th không quan tâm cuộc sống gia đình là chủ yếu, mâu thuẫn ngày thêm trầm trọng, không thể hòa giải được và giữa hai bên không có biện pháp hàn gắn, suốt quá trình tố tụng anh Th cũng vắng mặt không có lý do, cho thấy tình cảm giữa vợ, chồng đã trầm trọng, không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn là có căn cứ.

Về con chung gồm: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thị Thu H sinh ngày 11/10/2019 đang sống với chị L. Nay ly hôn chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục giao cho chị L được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình thì người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng, tuy nhiên chị L không có yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét đối với anh Th về vấn đề cấp dưỡng.

Trong thời gian nuôi con, chị L phải tạo điều kiện thuận lợi cho anh Th khi đến thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ phải thu: Quá trình làm việc chị không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Về nợ phải trả: Các đương sự khai không có, vì vậy Hội đồng xét xử ghi nhận, nhưng sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L là người xin ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 9; Điều 51, 53, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147, Điều 238; khoản 1 Điều 273, Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 27; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn Th được ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 119/2018 ngày 30/11/2018 do Ủy ban nhân dân xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang cấp cho anh chị không còn giá trị pháp lý kể từ thời điểm Bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị L được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Nguyễn Thị Thu H sinh ngày 11/10/2019 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc lao động được, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chưa thành niên không cố định.

Trong thời gian nuôi con, chị L phải tạo điều kiện thuận lợi cho anh Th khi đến thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về quan hệ tài sản chung và nợ: Không yêu cầu.

Án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0002467 ngày 15/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân. Anh Nguyễn Văn Th không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Ủy ban nhân dân xã Phú Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Lâm Bảo Ngọc